

Số: 1437 /KH-SGD&ĐT

Hòa Bình, ngày 09 tháng 7 năm 2019

**KẾ HOẠCH**  
**Ứng dụng Công nghệ thông tin năm 2020**

**I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ỨNG DỤNG CNTT 2019**

**Phần 1: Nội dung**

1. Ứng dụng CNTT để công bố, công khai thông tin, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Toàn bộ hoạt động của ngành đều được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của ngành, các văn bản mang tính phổ biến được cập nhật đầy đủ hàng ngày trên trang thông tin.

- Thông tin đầy đủ, kịp thời về công tác thi tốt nghiệp và tuyển sinh: thời gian, các vấn đề liên quan và kết quả... trên trang thông tin điện tử.

- Thông tin đầy đủ về các kỳ xét tuyển viên chức: thời gian, đối tượng và kết quả trên trang thông tin điện tử.

2. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

Cung cấp 50 dịch vụ công trực tuyến trong đó có 10 dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 2.

3. Ứng dụng CNTT tại Bộ phận một cửa trong việc tiếp nhận, giải quyết TTHC.

Bộ phận một cửa tiếp nhận đầy đủ thủ tục hành chính, chuyển giao cho các bộ phận chức năng giải quyết đúng thời gian quy định,

4. Ứng dụng CNTT trong hoạt động nội bộ.

- Hệ thống thư tín điện tử, quản lý hồ sơ công việc được thực hiện đồng bộ, giải quyết công việc nhanh chóng thuận tiện.

- Các phần mềm chuyên ngành: Quản lý thi, quản lý chất lượng giáo dục, quản lý tài chính, quản lý công sản, quản lý nhân sự được triển khai và thực hiện có hiệu quả phục vụ tốt công tác quản lý, chỉ đạo điều hành.

5. Kết quả triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu

Sở Giáo dục và Đào tạo đang thực hiện triển khai CSDL toàn ngành về giáo dục và đào tạo theo đề án xây dựng CSDL giáo dục toàn ngành về giáo dục đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hiện hệ thống đã triển khai và hoạt động tương đối ổn định, bước đầu đã phục vụ tốt công tác lập báo cáo thống kê và lập kế hoạch phát triển giáo dục. Trong quá trình triển khai thực hiện gặp một số

khó khăn đặc biệt là không có cán bộ chuyên trách phụ trách việc nhập dữ liệu từ các cơ sở giáo dục.

#### 6. Hạ tầng kỹ thuật

Hạ tầng kỹ thuật của Sở tương đối hạn chế, cụ thể:

- mạng LAN của Sở được đầu tư và lắp đặt từ năm 2004 đến nay đã xuống cấp.

- Các máy tính làm việc của cán bộ, chuyên viên được trang bị trên 5 năm khá nhiều, thậm chí có nhiều máy trang bị từ năm 2008.

#### 7. Nguồn nhân lực

Nhân lực phụ trách CNTT phải kiêm nhiệm nhiều công việc, và thực hiện nhiệm vụ về CNTT cho toàn ngành nên khối lượng công việc nhiều.

#### 8. Môi trường pháp lý

Môi trường pháp lý tốt, tuy nhiên cần quan tâm chế độ đãi ngộ cho cán bộ làm công tác về CNTT.

#### 9. Kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ theo Kế hoạch 2019

Năm 2019, Sở Giáo dục và Đào tạo hoàn thành cơ bản các mục tiêu đề ra, cụ thể:

- Lắp đặt mạng LAN cho toàn nhà Khảo thí.
- Mua sắm thay thế 05 bộ máy tính phục vụ làm việc của cán bộ, chuyên viên.
- Duy trì và hoàn thiện các hệ thống thông tin.
- Triển khai đầy đủ theo yêu cầu của Bộ GD&ĐT về CSDL toàn ngành về giáo dục và đào tạo.
- Tạo điều kiện để cán bộ, chuyên viên tham gia các lớp tập huấn về CNTT của Bộ GD&ĐT cũng như UBND tỉnh tổ chức.

#### **Phần 2. Những vướng mắc, tồn tại và nguyên nhân**

Việc khai thác dữ liệu để phục vụ công tác quản lý điều hành gặp khó khăn, nguyên nhân do hệ thống CSDL là hệ thống khá phức tạp trình độ khai thác dữ liệu của cán bộ, chuyên viên hạn chế.

#### **Phần 3. Kiến nghị, đề xuất**

- Cần có chính sách đãi ngộ cho cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm phụ trách CNTT của các đơn vị.
- Có nguồn kinh phí chi thường xuyên hàng năm cho ứng dụng CNTT.

#### **II. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

- Luật Công nghệ thông tin; Luật Giao dịch điện tử; Luật An toàn thông tin;

- Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước;
- Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 của Chính phủ đã được ban hành theo Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011;
- Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/1/2019 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021;
- Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 26/8/2016 của Chính phủ về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư các Chương trình mục tiêu giai đoạn 2016-2020;
- Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;
- Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020;
- Quyết định số 153/QĐ-TTg ngày 30/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu công nghệ thông tin giai đoạn 2016-2020;
- Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước;
- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC;
- Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 18/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 triển khai tại các Bộ, ngành, địa phương năm 2018-2019;
- Quyết định số 559/QĐ-TTg ngày 24/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước;
- Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 12/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Cổng Dịch vụ công quốc gia;
- Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020;
- Quyết định số 1999/QĐ-UBND ngày 27/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình Phê duyệt Kiến trúc CQĐT tỉnh HB, phiên bản 1.0
- Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 29/01/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước tỉnh Hòa Bình, giai đoạn 2016-2020;

- Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 27/03/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025.

- Công văn số 2055/BTTTT-THH ngày 27/6/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước năm 2020;

### **III. MỤC TIÊU**

- Cải tạo, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật mạng nội bộ (mạng LAN, máy tính cá nhân), đường truyền và thiết bị kết nối internet, các thiết bị thiết yếu phục vụ cho nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin và hoạt động văn phòng.

- Triển khai và cập nhật thông tin đầy đủ, kịp thời CSDL toàn ngành về giáo dục đào tạo.

- Duy trì và hoàn thiện các hệ thống thông tin, các cơ sở dữ liệu phục vụ chỉ đạo điều hành.

- Tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ, công chức của Sở được tham gia đào tạo bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT nhằm khai thác, sử dụng một cách hiệu quả các chương trình ứng dụng CNTT phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ. Góp phần nâng cao hiệu quả trong công việc.

### **IV. NỘI DUNG**

#### **1. Nâng cấp hạ tầng kỹ thuật**

- Nâng cấp hệ thống mạng nội bộ: Thay thế mạng cáp trong văn phòng, thay thế các máy tính bàn, máy tính cá nhân với công nghệ cũ, một số thiết bị kết nối internet đã bị hỏng.

- Trang bị mới các thiết bị thiết yếu phục vụ cho nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin và hoạt động quản lý, điều hành, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn như: Switch, Wifi, máy tính xách tay phục vụ lãnh đạo...

#### **2. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan**

- Duy trì và phát triển hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý chỉ đạo, điều hành và hỗ trợ đổi mới phương pháp dạy học phục vụ sự nghiệp giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cấp thiết bị và trang bị các phần mềm ứng dụng ở các đơn vị trực thuộc.

- Rà soát, điều chỉnh các quy chế sử dụng các ứng dụng: thư điện tử, trang thông tin điện tử; và một số ứng dụng khác... nhằm đảm bảo tính thống nhất, triệt để, trách nhiệm và đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin.

- Tiếp tục duy trì và phát triển Trang thông tin điện tử Ngành Giáo dục và Đào tạo Hòa Bình đáp ứng nhu cầu cung cấp, trao đổi thông tin.

- Cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời các nội dung thông tin, dữ liệu được quy định tại Quy chế hoạt động của Cổng thông tin điện tử của tỉnh khi có yêu cầu.

### **3. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp**

- Nâng cấp website ngành để cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ;

- Thực hiện cung cấp một số dịch vụ công mức độ 3 và mức độ 4 phù hợp với từng thủ tục hành chính có thể thực hiện trên môi trường mạng để phục vụ người dân và doanh nghiệp.

### **4. Phát triển nguồn nhân lực**

- Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc ứng dụng CNTT phục vụ hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành trong ngành Giáo dục và Đào tạo;

- Tạo điều kiện cho cán bộ chuyên trách về CNTT được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ quản lý, trình độ chuyên môn nghiệp vụ;

- Tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức được tham gia các lớp đào tạo bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT trong xử lý công việc.

## **V. GIẢI PHÁP**

### **1. Giải pháp môi trường chính sách**

Cập nhật các quy định, quy chế về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan đảm bảo tính pháp lý và phù hợp với thực tiễn để thúc đẩy ứng dụng CNTT trong các hoạt động của cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo.

### **2. Giải pháp tài chính**

- Tham mưu đề xuất UBND tỉnh về nguồn kinh phí ứng dụng CNTT trong giáo dục và đào tạo.

- Huy động các tổ chức quốc tế, các nhà tài trợ.

- Tạo sự đồng thuận của xã hội về ứng dụng CNTT trong giáo dục để huy động nguồn lực xã hội hóa đầu tư hạ tầng CNTT trong giáo dục.

### **3. Giải pháp triển khai**

Triển khai đồng bộ các hệ thống thông tin theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo và UBND tỉnh, trong đó có tham mưu để có thể tận dụng tối đa nguồn dữ liệu, tránh việc nhập dữ liệu nhiều lần cho các hệ thống thông tin thuộc Bộ và thuộc Tỉnh.

### **4. Giải pháp bảo đảm an toàn thông tin**

- Xây dựng hệ thống tường lửa cho mạng LAN của cơ quan Sở.
- Cập nhật các phần mềm cảnh báo và diệt Virus có bản quyền cho tất cả các máy tính trong cơ quan.
- Cài đặt máy chủ sao lưu dữ liệu để cán bộ chuyên viên định kỳ sao lưu dữ liệu về máy chủ.

### 5. Giải pháp tổ chức

Liên tục kiện toàn Ban chỉ đạo ứng dụng CNTT ngành GD&ĐT và Tổ CNTT ngành Giáo dục và Đào tạo để thực hiện tốt nhiệm vụ ứng dụng CNTT.

## VI. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN

*ĐVT: triệu đồng*

| TT | Nội dung<br>(tên dự án, công việc)                                                       | Phạm vi      | Thời gian | Kinh phí     |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-----------|--------------|
| 1  | Cải tạo nâng cấp mạng LAN trụ sở làm việc                                                | Văn phòng Sở | 2020      | 300          |
| 2  | Trang bị mới và nâng cấp thiết bị CNTT phục vụ công việc                                 | Văn phòng Sở | 2020      | 200          |
| 3  | Duy trì, phát triển các hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành. | Văn phòng Sở | 2020      | 100          |
| 4  | Trang bị các phần mềm ứng dụng: virus, phần mềm chuyên ngành                             | Văn phòng Sở | 2020      | 100          |
| 6  | Lắp đặt hệ thống phòng học trực tuyến Video Conferent                                    | Văn phòng Sở | 2020      | 970          |
| 7  | Lắp đặt tường lửa cho mạng LAN                                                           | Văn phòng Sở | 2020      | 150          |
| 9  | Đào tạo, bồi dưỡng                                                                       | Văn phòng Sở | 2020      | 20           |
|    | <b>Cộng</b>                                                                              |              |           | <b>1.840</b> |

*Bằng chữ: Một tỷ, tám trăm bốn mươi triệu đồng chẵn.*

## VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Tổ CNTT chủ trì, tham mưu lãnh đạo Sở thực hiện các nhiệm vụ trong kế hoạch.
- Các Phòng chức năng, chuyên môn nghiệp vụ Sở thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Phòng được Giám đốc Sở phân công.
- Phòng KHTC tham mưu Lãnh đạo Sở về nguồn kinh phí thực hiện.
- Văn phòng Sở phối hợp Tổ CNTT đôn đốc cán bộ, chuyên viên cơ quan Sở thực hiện theo các nội dung kế hoạch.

- Hàng quý Tổ CNTT lập báo cáo gửi Ban chỉ đạo ứng dụng CNTT và lãnh đạo Sở về kết quả thực hiện, những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện để tháo gỡ kịp thời.

**Nơi nhận:**

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- GD, các PGD Sở;
- Các Phòng CN, CMNV Sở;
- Lưu: VT, VP, KHTC, CNTT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Đức Lương**